

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày: 11-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu

Ông Khuru Hán Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng L; sinh năm 1997 tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: 90/18 đường An Dương Vương, Phường 11, Quận M, Thành phố H; chỗ ở: Nhà không số, tổ 10 đường L, Phường 3, Quận I, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T (sinh năm 1979, còn sống) và bà Dương Ngọc H (sinh năm 1979, còn sống); tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/2/2017 bị Tòa án nhân dân quận B áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 180/QĐ-TA; Ngày 31/8/2012 bị Ủy ban nhân dân Quận I ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng, theo quyết định số 770/QĐ-UB-NC. Chấp hành đến ngày 15/7/2014 được hòa nhập cộng đồng; Ngày 23/6/2015, cướp giật tài sản bị Tòa án nhân dân quận B xử phạt 01 năm 3 tháng tù theo bản án số 235/2015/HSST ngày 19/11/2015. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 23/9/2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/02/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn T; sinh năm 1991 tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: 605 đường Bình Thới, Phường 10, Quận I, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (sinh năm 1958, còn sống) và bà Trần Kim Th (sinh năm

1964, còn sống); tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/7/2016 bị Tòa án nhân dân Quận I áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, theo quyết định số 132/QĐ-TA; Ngày 15/8/2010, cướp giật tài sản bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 02 năm 03 tháng tù, theo bản án số 282/2010/HSST ngày 12/10/2010, chấp hành xong hình phạt; Ngày 18/10/2013 bị Ủy ban nhân dân Quận I ta Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng, theo quyết định số 714/QĐ-UBND; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/02/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 55 phút ngày 12/02/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự Công an Quận I phối hợp cùng Công an Phường 10, Quận I kiểm tra hành chính phòng cho thuê Trúc Đào, số 45D đường Ô, Phường 10, Quận I, Thành phố H. Khi kiểm tra phòng 303 có Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hồ Thanh Tr đang ngủ trong phòng, Công an Quận I thu giữ 01 gói nylon chưa tinh thể không màu trong bồn cầu nhà vệ sinh giao Công an Phường 10, Quận I lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng L chuyển Công an Quận I xử lý.

Theo kết luận giám định số 560/KLGD-H ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon đã thu giữ của Long là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2382 gram, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Quận I, bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nhận: Rạng sáng ngày 12/02/2019, L đi chơi cùng bạn gái tên Nguyễn Hồ Thanh Tr về đến phòng số 303, Phòng cho thuê Trúc Đào, số 45D đường Ô, Phường 10, Quận I, Thành phố H nên gọi điện thoại cho Phạm Văn T xin ngủ nhờ, T đồng ý. Do đang ở ngoài, T điện thoại cho nhân viên phòng cho thuê Trúc Đào mở cửa phòng cho L và Tr vào ngủ. Đến sáng, T về phòng cùng với người bạn của T tên Cu Bi (không rõ lai lịch) và có mua đồ ăn sáng về ăn nhưng L, Tr từ chối. Sau khi ăn xong, T hỏi mượn chiếc xe biển số 53P4-3696 của L để đi công việc với Cu Bi. Khi ra khỏi phòng, T nói cho L biết trong hộc tủ bàn còn 01 gói nylon ma túy, cần thì lấy sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 55 phút cùng ngày, thấy Công an Quận I kiểm tra nên L mở hộc tủ lấy gói nylon chứa chất ma túy mang vào nhà vệ sinh bỏ vào bồn cầu để phi tang thì bị Công an Quận I phát hiện thu giữ giao Công an Phường 10, Quận I lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn T. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra T khai nhận 01 gói ma túy thu giữ tại phòng 303 Phòng cho thuê Trúc Đào, số 45D đường Ô, Phường 10, Quận I, Thành phố H là của T mua trước đó ở Quận O mang về để sử dụng. Ngày 12/02/2019, Nguyễn Hoàng L và bạn gái tên Nguyễn Hồ Thanh Tr đến xin ngủ nhờ nên T đồng ý. Sau đó, T có hỏi mượn xe của L để đi công việc. Khi ra khỏi phòng T có nói cho L biết còn 01

gói ma túy để trong học bàn, cần thì lấy sử dụng. Sau đó, T đi ra ngoài đường điều khiển xe vi phạm giao thông, xe không có giấy tờ nên bị mời về trụ sở Công an và bị bắt giữ.

Nguyễn Hồ Thanh Tr khai nhận: Rạng sáng ngày 12/02/2019, Tr được Nguyễn Hoàng L chở đến phòng số 303, Phòng cho thuê Trúc Đào, số 45D đường Ô, Phường 10, Quận I, Thành phố H để xin ngủ nhờ. Khi vào trong phòng, Tr thấy trên bàn có bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bên trong còn ít ma túy nên Tr tự lấy sử dụng một mình, rồi đi ngủ. Khi Công an Quận I vào kiểm tra phát hiện ma túy nên được mời về làm việc. Theo kết quả xét nghiệm, Trúc dương tính với chất ma túy nên giao cho Công an Phường 01, Quận I quản lý theo quy định.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01 gói được niêm phong ghi vụ số 560 có chữ ký của giám định viên, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của Nguyễn Hoàng L bị thu giữ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar là tài sản cá nhân của Phạm Văn T.

+ 01 xe hiệu Sirius biển số 54P4-3696 là tài sản của Nguyễn Hoàng L cho Phạm Văn T mượn để sử dụng bị Công an Quận I thu giữ. Qua xác minh do bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1985; địa chỉ: 158/5 đường D, phường T, quận Ph là chủ sở hữu. Đến năm 2009, bà Th bán lại cho người mua bán xe cũ, không nhớ rõ lai lịch. Theo lời khai Nguyễn Hoàng L mua xe trên tại cửa hàng Tuấn Duy, số 523 đường L, quận Ph do anh Đỗ Tuấn D làm chủ. Khi mua xe L có làm giấy tờ mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 12/02/2018, L cho T mượn đi công việc thì Công an Quận I thu giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận I đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSQ11 ngày 24 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói được niêm phong ghi vụ số 560 có chữ ký của giám định viên, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của L

+ Trả cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động hiệu Mobistar là tài sản cá nhân của T.

+ Đề nghị thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô biển số số 54P4-3696 nhãn hiệu Sirius theo quy định, nếu quá thời hạn mà không có người đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận I, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận I, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo do lười lao động thích được hưởng thụ nên đã sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng

các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phần đầu trở thành người tốt hơn, từ bỏ con đường nghiện ngập, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân với tổng khối lượng là 0,2382 gram, loại Methamphetamine. Bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận I truy tố các bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói ma túy đã niêm phong, có chữ ký giám định viên, theo kết luận giám định số 560/KLGD-H ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon đã thu giữ của L là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2382 gram, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy;

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của L.

- Trả cho Phạm Thành T 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar là tài sản cá nhân của T.

- Đối với 01 xe hiệu Sirius biển số 54P4-3696 là tài sản của Nguyễn Hoàng L cho Phạm Văn T mượn để sử dụng bị Công an Quận I thu giữ. Qua xác minh do bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1985; địa chỉ: 158/5 đường D, phường T, quận Ph là chủ sở hữu. Đến năm 2009, bà Th bán lại cho người mua bán xe cũ, không nhớ rõ lai lịch. Theo lời khai Nguyễn Hoàng L mua xe trên tại cửa hàng Tuấn Duy, số 523 đường L,

quận Ph do anh Đỗ Tuấn D làm chủ. Khi mua xe L có làm giấy tờ mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 12/02/2018, L cho T mượn đi công việc thì Công an Quận I thu giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận I đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Do đó, cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận I, Thành phố H thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt:

Nguyễn Hoàng L 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/02/2019.

Phạm Văn T 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/02/2019

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói ma túy đã niêm phong, có chữ ký giám định viên, theo kết luận giám định số 560/KLGĐ-H ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon đã thu giữ của Long là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2382 gram, loại Methamphetamine.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của L.

- Trả cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động hiệu Mobistar là tài sản cá nhân của T.

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Sirius, biển số: 54P4-3696, số khung: RLCS5C6107Y103062, số máy: 5C61-103062 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận I, Thành phố H thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 36/LNK ngày 19/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND T;
- Sở Tư pháp T;
- PC 27 - CA T;
- VKSND Q.I;
- Công an Q.I;
- Chi cục THADS Q.I;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức